

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN H  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 297/2020/HSST  
Ngày 25/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Phương

***Các Hội thẩm nhân dân:*** - Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Ông Nguyễn Sơn Hóa.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận  
Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia  
phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tuấn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 304/2020/TLST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2020/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Là Văn C**, sinh năm: 1998; HKTT: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Số 60 ngách 1/62 B X T, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Là Văn Thịnh, sinh năm 1979 con bà Vì Thị Bên, sinh năm 1981; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 481 do Công an quận H lập ngày 30/5/2020.

Bắt quả tang ngày 27/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

2/ Họ và tên: **Là Văn N**, sinh năm: 1994; HKTT Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Số 60 ngách 1/62 B X T, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Là Văn Nhan, sinh năm 1965 con bà Lù Thị Cẩm, sinh năm 1967; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 482 do Công an quận H lập ngày 30/5/2020.

Bắt quả tang ngày 27/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 23 giờ ngày 27/5/2020, tại khu vực trước số 109 Tân M, p. T, quận H, Hà Nội, Tổ công tác liên phòng (141) CATP Hà Nội phối hợp với CAP Tân M bắt quả tang Là Văn C và Là Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần trước bên trái của C02 gói giấy bạc màu trắng có kích thước mỗi gói khoảng 0,5 x 01 cm bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, C và N khai nhận các gói giấy bạc trên là ma túy Heroine C và N góp tiền mua để sử dụng chung. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 02 gói chất bột nghi là ma túy, ngoài ra còn thu giữ của C01 điện thoại Realme màu xanh và số tiền 500.000 đồng, thu giữ của N 01 điện thoại Samsung màu xanh bị vỡ màn hình và 01 xe máy Yamaha Sirius BKS 26H1-054.72, sau đó đưa C và N về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Là Văn C và Là Văn N khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 27/5/2020, sau khi uống rượu, N rủ C đi mua ma túy để sử dụng chung. C đồng ý và đưa cho N 150.000 đồng còn N bỏ ra 100.000 đồng để mua ma túy. N điều khiển xe máy Yamaha Sirius BKS 26H1-054.72 chở C đi đến khu vực đầu đường đất đối diện hồ Đền Lừ thì dừng lại. Lúc này, N mượn điện thoại của C và gọi đến số thuê bao 0989919055 của người đàn ông tên Thủy (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy. Một lúc sau, Thủy đi bộ ra đường đất đưa cho N 02 gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng, N đưa cho Thủy số tiền 250.000 đồng. Sau đó, N đưa 02 gói ma túy vừa mua được cho C cất vào trong túi quần trước bên trái của C đang mặc và cùng N đi tìm nơi để sử dụng, khi đi đến trước số 109 Tân Mai thì C và N bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT CAQ H đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của C và N. Ngày 04/6/2020, tại Bản kết luận giám định số 4280/KLGD-PC09, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,113 gam”.

Cơ quan CSĐT CAQ H đã tiến hành dẫn giải C và N, xác định được vị trí C và N mua ma túy tại khu vực đầu đường đất đối diện hồ Đền Lừ, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng Nam giới tên Thủy đã bán ma túy cho C và N, đồng thời đã tiến hành thu giữ điện tín liên quan đến số thuê bao 0989919055 để xác định người đã bán ma túy cho N tuy nhiên không xác định được chủ thuê bao nên Cơ quan CSĐT CAQ H không có căn cứ để xử lý.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Là Văn C và Là Văn N tại số 60 ngách 1/62 B X T, phường K, quận T, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản gì có liên quan đến nội dung vụ án.

Cơ quan CSĐT CAQ H đã tiến hành kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh bị vỡ màn hình số Imei1: 357186102851751, Imei2: 357187102851759 thu giữ của Là Văn N nhưng không phát hiện nội dung có liên quan đến vụ án. N khai chiếc điện thoại này N dùng để liên lạc cá nhân, không sử dụng vào việc mua ma túy.

Tiến hành kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh số IMEI1: 868383045054773, IMEI2: 8683045054765 thu giữ của Là Văn C, phát hiện có các cuộc gọi đi đến số thuê bao 0989919055 vào lúc 22 giờ 38 phút, 22 giờ 39 phút, 22 giờ 46 phút, 22 giờ 47 phút, 22 giờ 48 phút. C giải thích đây là các cuộc gọi của N gọi đi cho Thủy để mua ma túy. Số tiền 500.000 đồng thu giữ của C là do C lao động mà có, không sử dụng vào mục đích có liên quan đến ma túy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 26H1-054.72 có số khung: C6K0GY323102, số máy: 5C6K323101 thu giữ của Là Văn N đăng ký chủ sở hữu mang tên Bạc Cầm Khoanh, qua kiểm tra không phát hiện thu giữ đồ vật. Anh Khoanh trình bày khoảng 22 giờ 10 phút ngày 27/5/2020, N hỏi mượn xe máy của anh Khoanh để đi có việc và được anh Khoanh đồng ý giao xe cho mượn, anh Khoanh không biết việc N và C sử dụng chiếc xe trên vào mục đích đi mua ma túy. Ngày 28/5/2020, cơ quan CSĐT đã trao trả lại chiếc xe máy trên cho anh Bạc Cầm Khoanh. Anh Khoanh đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 299/CT-VKS-HM, ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Là Văn C, Là Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Các bị cáo Là Văn C, Là Văn N đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Là Văn C, Là Văn N như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Là Văn C, Là Văn N. Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Là Văn C từ 12 đến 16 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;  
Bị cáo Là Văn N từ 14 đến 18 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;  
- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,113 gam Heroin.  
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Realme màu xanh  
- Trả lại bị cáo Là Văn N 01 điện thoại samsung màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án; Trả lại bị cáo Là Văn C 500.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Thành phố Hà Nội; Kết luận giám định số 4280/KLGD – PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27/5/2020, Là Văn C, Là Văn N đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroin, với hai gói ma túy có tổng khối lượng 0,113 gam. Nguồn gốc số ma túy này do bị cáo mua của một người đàn ông tên Thủy (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 250.000đ tại khu vực đầu đường đất đối diện hồ Đền Lừ, phường Định Công, quận H, Thành phố Hà Nội. Mục đích các bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy bị cáo C cất vào túi quần trước bên trái đang mặc để cùng N đi tìm nơi sử dụng, khi về đến trước số nhà 109 đường Tân Mai, phường Tân Mai, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác 141 Công an thành phố Hà Nội phát hiện kiểm tra và lập biên bản phạm tội quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo Là Văn C, Là Văn N đã đủ yếu tố cấu thành

“Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Là Văn C, Là Văn N là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi của các bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ loại Heroin có khối lượng là 0,113 gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Là Văn C, bị cáo Là Văn N phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Là Văn C, bị cáo Là Văn N không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo cùng góp tiền chung để mua ma túy về sử dụng vì các bị cáo đều là người nghiện ma túy, do vậy trong vụ án này các bị cáo đồng phạm tội giản đơn không có phân công vị trí, vai trò gì. Tuy nhiên do bị cáo N là người khởi xướng việc góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng chung, N cũng chính là người gọi điện thoại liên lạc với người bán ma túy và cũng là người điều khiển xe máy chở C đi mua ma túy. Do vậy bị cáo N phải chịu hình phạt lớn hơn bị cáo Cường.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét các bị cáo là người dân tộc không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,113 gam Heroin, 01 điện thoại di động Realme màu xanh là tang vật của vụ án; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh và 500.000đ là tài sản của các bị cáo không liên quan

đến hành vi phạm tội, do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,113 gam Heroin;
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Realme màu xanh
- Trả lại bị cáo Là Văn N: 01 điện thoại di động Samsung màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.
- Trả lại bị cáo Là Văn C: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[5] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Thủy đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 26H1-054.72 có số khung: C6K0GY323102, số máy: 5C6K323101 thu giữ của Là Văn N đăng ký chủ sở hữu mang tên Bạc Cầm Khoanh, anh Khoanh cho bị cáo N mượn nhưng không biết bị cáo dùng vào việc đi mua ma túy nên cơ quan Công an đã trả lại cho anh Khoanh là có sơ sở, anh Khoanh không có đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt các bị cáo:

- **Là Văn C** 12 (Mười hai) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang ngày 27/5/2020.
- **Là Văn N** 14 (Mười bốn) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang ngày 27/5/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Các vấn đề khác: Không xét.

3. Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,113 gam Heroin bên ngoài có chữ ký của đối tượng và giám định viên;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Realme màu xanh có số IMEI1: 868383045054773, IMEI2: 868383045054765 đã qua sử dụng;

- Trả lại bị cáo Là Văn N: 01 điện thoại di động Samsung màu xanh có số Imei1: 357186102851751, Imei2: 357187102851759 đã qua sử dụng bị vỡ màn hình nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho vật chứng, tài sản số NK2020-00324, ngày 03/9/2020.

- Trả lại bị cáo Là Văn C: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Theo giấy nộp tiền ngày 02/7/2020 vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận H tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

4. Về án phí: Bị cáo Là Văn C, Là Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Phương**